

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NINH
TRƯỜNG THPT LÊ CHÂN



KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG
(Giai đoạn 2025- 2030)

QUẢNG NINH (NĂM 2025)

1. Thông tin chung nhà trường giai đoạn 2020- 2025.

1.1. Số lớp học

Số lớp học	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Khối lớp 10	280	293	315	360	315
Khối lớp 11	242	279	293	314	356
Khối lớp 12	264	240	279	289	311
Cộng	786	812	887	963	982

1.2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	22	22	22	22	22
1	Phòng học	22	22	22	22	22
a	Phòng kiên cố	22	22	22	22	22
b	Phòng bán kiên cố					
c	Phòng tạm					
2	Phòng học bộ môn	7	7	7	7	7
a	Phòng kiên cố	7	7	7	7	7
b	Phòng bán kiên cố					
c	Phòng tạm					
3	Khối phục vụ học tập	1	1	1	1	1
a	Phòng kiên cố	1	1	1	1	1
b	Phòng bán kiên cố					
c	Phòng tạm					
II	Khối phòng hành chính - quản trị	7	7	7	7	7
1	Phòng kiên cố	7	7	7	7	7
2	Phòng bán kiên cố					
3	Phòng tạm					
III	Thư viện	1	1	1	1	1
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)					
1	Nhà TDTT	1	1	1	1	1
2	Sân cỏ nhân tạo	1	1	1	1	1
3	Khu GD biển đảo					
	Cộng	38	38	38	38	38

1.3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu hiện tại

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1				1	
Phó hiệu trưởng	2				1	1	
Giáo viên	45	34	2		28	17	
Nhân viên	5	4			3	1	
Cộng	53	39	2		32	20	

b) Số liệu của 5 năm gần đây

TT	Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số giáo viên	42	42	42	45	45
2	Tỉ lệ giáo viên/lớp	1,91	1,91	1,91	2,05	2,05
3	Tỉ lệ giáo viên/học sinh	0,053	0,052	0,048	0,047	0,046
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	10	10	10	13	13
5	Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh	Không thi	Không thi	Không thi	Không thi	05

1.4. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số học sinh	786	812	887	963	982
	- Nữ	484	472	511	545	568
	- Dân tộc thiểu số	40	48	54	48	45
	- Khối lớp 10	280	293	315	360	315
	- Khối lớp 11	242	279	293	314	356

	- Khối lớp 12	264	240	279	289	311
2	Tổng số tuyển mới	280	293	315	360	315
3	Học 2 buổi/ngày	0	0	0	0	0
4	Bán trú	0	0	0	0	0
5	Nội trú	0	0	0	0	0
6	Bình quân số học sinh/lớp	35,7	36,9	40,3	43,7	44,7
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	786 (100%)	812 (100%)	886 (99,89 %)	962 (99,89 %)	983 (99,89 %)
	- Nữ	484	472	510	544	567
	- Dân tộc thiểu số	40	48	54	48	45
8	Tổng số học sinh giỏi cấp tỉnh (nếu có)	48	43	44	36	47
9	Tổng số học sinh đạt giải quốc gia	0	0	0	0	0
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	21	22	42	28	19
	- Nữ	9	9	13	9	12
	- Dân tộc thiểu số	0	0	0	0	0
11	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	24	16	28	27	28
12	Học sinh khuyết tật hoà nhập	6	11	10	18	12

c) Kết quả giáo dục (đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học)

Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Tỉ lệ học sinh xếp loại giỏi/ tốt	17,8%	21,8%	17,6%	21,3%	26,3%
Tỉ lệ học sinh xếp loại khá	76,5%	72,5%	69,3%	68,6%	66,1%
Tỉ lệ học sinh xếp loại Trung bình/ Đạt	5,73%	5,67%	13,1%	10,1%	7,6%
Tỉ lệ học sinh xếp loại yếu/ kém/ chưa đạt	0	0	0	0	0
Tỉ lệ học sinh xếp loại kết quả rèn luyện tốt	94,5%	91,4%	90,4%	89,6%	92,46%

Tỉ lệ học sinh xếp loại kết quả rèn luyện khá	4,96%	7,67%	9,13%	9,7%	6,92%
Tỉ lệ học sinh xếp loại kết quả rèn luyện trung bình/đạt	0,51%	0,86%	0,45%	0,72%	0,61%

Chất lượng giáo dục trong 5 năm:

Năm học	Xếp loại kết quả học tập				Xếp loại kết quả rèn luyện			
	Giỏi/ Tốt %	Khá %	T.Bình/ Đạt %	Yếu/ CĐạt %	Tốt %	Khá %	T.Bình/Đạt %	Yếu/CĐạt %
2020-2021	17,80	76,50	5,73	0	94,50	4,96	0,51	0
2021-2022	21,8	72,50	5,67	0	91,4	7,67	0,86	0
2022-2023	17,6	69,3	13,10	0	90,40	9,13	0,45	0
2023-2024	21,30	68,6	10,10	0	89,60	9,70	0,72	0
2024-2025	20,30	62,40	29,50	0,10	88,40	9,65	1,73	0

Bảng tổng hợp kết quả danh hiệu học sinh giỏi cấp tỉnh từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024-2025

Danh hiệu học sinh giỏi các cấp	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Cấp Tỉnh	43	44	46	36	19

Chất lượng tốt nghiệp THPT trong 5 năm:

Năm học	Số HS lớp 12	Số HS dự xét TN	Số HS TN	
			SL	%
2019-2020	267	267	267	100
2020-2021	264	264	264	100
2021-2022	240	240	240	100
2022-2023	279	279	279	100
2023-2024	289	289	289	100

2. Kế hoạch cải tiến chất lượng giai đoạn 2025- 2030

2.1. Tổ chức và quản lý nhà trường

2.1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

Hàng năm, Hội đồng trường tổ chức rà soát, đối chiếu phương hướng chiến lược với kết quả thực hiện hàng năm để điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu, biện pháp cụ thể phù hợp để đạt được các mục tiêu đã đề ra trong chiến lược sát với tình hình thực tế. Tiếp tục bổ sung các biện pháp cụ thể, có tính khả thi vào chiến lược trong giai đoạn tiếp theo để đạt các mục tiêu đã đề ra.

Tăng cường việc khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin trong công khai.

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Công khai tuyên truyền rộng rãi phương hướng chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025.	- Thông tin tuyên truyền qua cuộc họp phụ huynh học sinh. - Gửi tới các các ban ngành đoàn thể phường Đông Triều	Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên	Tháng 1/2025 đến tháng 12/2025	Nguồn ngân sách được cấp
2	Tăng cường việc khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin trong công khai.	- Phân công giáo viên phụ trách tin học cập nhật thường xuyên, chia sẻ đường link tới nhóm zalo của trường, của lớp, ...	Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng, GVCN	Theo năm học	

2.1.2. Hội đồng trường và các hội đồng khác

Stt	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Chủ động phân công nhiệm vụ cho nhân sự của các hội đồng khi thay đổi nhân sự	- Lập tờ trình đề Sở Giáo dục kiện toàn Hội đồng trường khi có sự thay đổi nhân sự. - Tổ chức cuộc họp kiện toàn hội đồng khác trong nhà trường.	Chủ tịch Hội đồng trường; Hiệu trưởng; các thành viên trong hội đồng	Thời điểm có sự thay đổi nhân sự trong các năm học	Theo quy định

2	Tuyên truyền sâu, rộng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nắm rõ về công tác thi đua khen thưởng.	- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, quan tâm đến các chế độ, cũng như các phần thưởng xứng đáng cho những tấm gương giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc trong năm học	Hiệu trưởng và các thành viên trong Hội đồng thi đua, khen thưởng	Trong các năm học	Nguồn xã hội hóa và ngân sách
3	Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường, Hội đồng tư vấn, Hội đồng thi đua khen thưởng.	- Phân công hỗ trợ các thành viên mới trong hội đồng hoàn thành nhiệm vụ. - Sau mỗi hoạt động đã thực hiện, tổ chức rút kinh nghiệm ngay để từ đó có những giải pháp điều chỉnh phù hợp với điều kiện nhà trường. - Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn để nâng cao năng lực, nghiệp vụ.	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	Xuyên suốt trong cả năm học	Theo quy định

2.1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Duy trì Đảng bộ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Đoàn trường đạt vững mạnh xuất sắc.	- Triển khai đầy đủ các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời. - Kiểm tra, giám sát chặt chẽ để kịp thời đôn đốc, chấn chỉnh hoạt động của các tổ chức đoàn thể.	Bí thư Đảng ủy	Trong các năm học	Theo quy định
		- Triển khai các phong trào thi đua với các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thực hiện chủ đề công tác năm	Ban thi đua	Trong các năm học	Theo quy định
		- Lập kế hoạch, tổ chức các HĐ TNHN với hình thức đa dạng.	Bí thư đoàn TN	Các năm học	Theo quy định
2	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn thanh niên. Đoàn trường phấn đấu đạt vững mạnh.	- Tổ chức Đại hội Đoàn trường hàng năm, kiện toàn Ban chấp hành, phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể theo	Ban chấp hành Đoàn trường	2024-2025 và các năm học tiếp	Theo quy định

		năm, tháng, tuần. - Tổ chức các hoạt động sáng tạo thu hút đoàn viên, học sinh (câu lạc bộ ...)		theo	
--	--	--	--	------	--

2.1.4. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Stt	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của tổ chuyên môn, đặc biệt là phong trào giảng dạy	- Lập kế hoạch hoạt động của tổ triển khai hoạt động cụ thể, có giải pháp, thời gian thực hiện, đánh giá sau mỗi hoạt động.	Tổ trưởng	Tháng 10/2025	
		- Mỗi nhóm chuyên môn đăng ký ít nhất 02 chuyên đề về chuyên môn.	Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, giáo viên	Các năm học	Theo Quy chế chi tiêu nội bộ
2	Đảm bảo công tác rà soát, đánh giá hoạt động của tổ kịp thời	- Thực hiện rà soát, đánh giá các hoạt động của tổ theo từng tuần, tháng, học kỳ, năm học và sau mỗi đợt thực hiện chuyên đề, các đợt thi đua.	Ban lãnh đạo, Tổ chuyên môn, văn phòng	Thường xuyên trong các năm học	Theo quy định
3	Đảm bảo biên bản họp tổ được ghi chi tiết, khoa học phản ánh đầy đủ các nội dung trong cuộc họp	- Hướng dẫn thư ký cách ghi chép. - Kiểm tra sổ họp tổ sau mỗi cuộc họp để bổ sung các nội dung còn thiếu.	Ban lãnh đạo; Tổ trưởng	Các năm học	Theo quy định
4	Tăng số lượng các sáng kiến đổi mới chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn	Mỗi tổ đăng ký tối thiểu 01 chuyên đề về đổi mới nội dung, chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn trong năm học.	Phó Hiệu trưởng Tổ trưởng	Các năm học	Theo quy định

2.1.5. Lớp học

Tích cực tham mưu với Sở GDĐT Quảng Ninh có phương án bổ sung giáo viên, thiết bị dạy học để bảo đảm đủ giáo viên cho việc bố trí các lớp học có tối đa 45 học sinh/lớp.

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Tham mưu về việc bố trí giáo viên đủ định biên và CSVC	- Nhà trường tích cực tham mưu với Sở GDĐT có phương án bổ sung giáo viên đủ số lượng theo định biên để bố trí số học sinh /lớp theo quy định và trang bị CSVC kịp thời	- HT - PHT - GVCN	Tháng 6 hằng năm	Theo quy định
2	Tăng cường công tác quản lý lớp học đạt hiệu quả	- Tăng cường công tác phối kết hợp giữa giáo viên với cha mẹ học sinh - Thường xuyên tập huấn công tác quản lý lớp đạt hiệu quả. - Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, xây dựng quy chế thi đua, biểu dương khen thưởng, nhắc nhở kịp thời.	- HT, - PHT - GV - Cha mẹ học sinh		Theo quy định

2.1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Tăng cường hơn nữa huy động nguồn lực đầu tư phát triển nhà trường và quản lý chặt chẽ công tác tài chính, hành chính, tài sản nhà trường.

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí (Tr.đồng)	Nguồn kinh phí
Xây dựng Đề án XHH nhằm tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị,...	Ban lãnh đạo, Kế toán, giáo viên	Xây dựng Kế hoạch, thành lập tổ tiếp nhận; Sử dụng nguồn lực đúng mục đích,...	Giai đoạn 2025-2030		Theo quy định
Rà soát, xác định nhu cầu sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất và mua sắm các trang thiết bị dạy học đáp ứng các điều kiện dạy và học	Ban lãnh đạo, kế toán, tổ văn phòng	Tham mưu với Sở GD&ĐT tổ chức thẩm định, ngân bổ nguồn kinh phí để tổ chức thực hiện	Giai đoạn 2025-2030		Theo quy định
Rà soát các tài sản đã hết sử dụng để tổ chức thanh lý tài sản theo quy định	Ban lãnh đạo, kế toán, tổ văn phòng	Ban lãnh đạo tổ chức thanh lý tài sản hỏng không sử dụng được theo thẩm quyền	Giai đoạn 2025-2030		Theo quy định

2.1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Làm tốt công tác tuyên truyền, phát động mạnh mẽ các phong trào thi đua, tạo nguồn kinh phí động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân để thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua đạt hiệu quả hơn.

Nhà trường tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên theo học các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng tạo nguồn giáo viên cốt cán.

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Thực hiện vận động phong trào thi đua đạt hiệu quả hơn	Tuyên truyền, phát động các phong trào thi đua, tạo nguồn kinh phí động viên khen thưởng các tập thể cá nhân.	- Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng - GV	Từ tháng 8/2025	Ngân sách
2	Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ (học Đại học, tập huấn các kỹ năng sử dụng các phần mềm dạy học, sản xuất học liệu điện tử, tham gia các lớp bồi dưỡng phương pháp dạy học tích cực...).	- Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng - GV		Ngân sách

2.1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục

STT	Nội dung	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các hoạt động giáo dục	- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục bám sát văn bản hướng dẫn, phù hợp thực tế nhà trường, địa phương.	Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng	Đầu năm học, khi có các văn bản hướng dẫn của các cấp	Theo quy định
		- Rà soát, điều chỉnh kế hoạch giáo dục theo chỉ đạo của các cấp và tình hình thực tiễn.	Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn	Theo văn bản hướng dẫn và tình hình thực tế	Theo quy định
		- Xây dựng kế hoạch dạy thêm học thêm	Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng	Theo văn bản hướng dẫn	Theo quy định
		- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giáo dục, dạy thêm học thêm	Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn	Theo quy định	Theo quy định
2	Chủ động, linh hoạt hơn trong việc điều chỉnh phương án tổ chức các hoạt động giáo dục	- Phân công chuyên môn cùng đội ngũ cốt cán của nhà trường nghiên cứu công văn chỉ đạo, tham mưu với lãnh đạo nhà trường đưa ra phương án thực hiện. Tổ chức tập huấn phương án cho toàn thể giáo viên.	Hiệu trưởng; Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn; đội ngũ cốt cán	Tình hình thực tế của nhà trường, các văn bản của cấp trên	Theo quy định

		- Đổi mới công tác quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, tập huấn, tham gia các khóa học			
--	--	---	--	--	--

2.1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt hơn công tác tuyên truyền, công khai rộng rãi nội dung thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

Tổ chức đa dạng các hình thức đối thoại để tạo điều kiện cho CB, GV, NV tích cực trao đổi, đóng góp ý kiến xây dựng nhà trường.

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Ban lãnh đạo tuyên truyền triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.	- Các hình thức tuyên truyền: niêm yết tại bảng tin; sử dụng hòm thư điện tử; công khai trên trang Web của nhà trường; trang zalo của trường. - Ban lãnh đạo chủ động, tích cực xây dựng và thực hiện kế hoạch để đảm bảo thực hiện tốt Quy chế dân chủ tại đơn vị.	Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng; GV, NV	Tháng 9 đến tháng 12 hàng năm	Nguồn ngân sách được cấp
2	Tổ chức đa dạng các hình thức để tạo điều kiện cho CB, GV, NV tích cực trao đổi, đóng góp ý kiến xây dựng nhà trường.	- Xây dựng kế hoạch giám sát; tổ chức đối thoại giữa Hiệu trưởng với CB, GV, NV với cha mẹ học sinh; với học sinh để đưa ra các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.	Hiệu trưởng; phó hiệu trưởng; Chủ tịch Công đoàn; Ban thanh tra nhân dân	Tháng 9 đến tháng 5 hàng năm	

2.1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	- Thiếu hệ thống cấp nước phục vụ cho công tác Phòng cháy chữa cháy. - Chưa có hệ thống nước máy sạch.	Báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của SGDDT, UBND tỉnh, Sở tài chính bổ sung nội dung theo đề xuất.	Ban lãnh đạo	Các năm học	Theo quy định

2. 2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

2.2.1. Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng

STT	Nội dung	Giải pháp thực hiện	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ	Rà soát phân công công việc, điều chỉnh hợp lý, đảm bảo đúng năng lực	Lãnh đạo (HT, PHT), tổ trưởng chuyên môn	Từ năm học 2025-2026	Theo quy định
2	Tăng cường kiểm tra, giám sát	Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất, có biên bản cụ thể	Ban kiểm tra, tổ trưởng	Năm học 2025-2026	Theo quy định
3	Bồi dưỡng năng lực chuyên môn	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, chia sẻ kinh nghiệm hiệu quả	TTCM, giáo viên chủ chốt	Hằng tháng trong năm học	Theo quy định
4	Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm	Tuyên truyền, nhắc nhở thường xuyên, tổ chức ký cam kết trách nhiệm	Lãnh đạo (HT, PHT), tổ trưởng chuyên môn	Năm học 2025-2026	Theo quy định

2.2.2. Đối với giáo viên

Stt	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Khuyến khích đội ngũ giáo viên tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học	Tìm nguồn kinh phí tăng mức thưởng cho đội ngũ giáo viên hướng dẫn học sinh thi KHKT và sáng tạo TTNNĐ đạt giải.	Ban lãnh đạo	Các năm học	Theo quy định
		Đưa vào Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động chỉ tiêu về giáo viên nghiên cứu khoa học	Ban lãnh đạo	Các năm học	Theo quy định
		Đề nghị khen thưởng, tăng lương sớm cho các đồng chí giáo viên hướng dẫn học sinh thi KHKT	Ban lãnh đạo	Các năm học	Theo quy định
2	Giữ vững tỉ lệ đạt chuẩn và nâng dần tỷ lệ trên chuẩn về trình độ đào tạo	Tạo điều kiện về thời gian cho giáo viên học lên Thạc sĩ nâng cao trình độ.	Ban lãnh đạo; Tổ chuyên môn, giáo viên	Các năm học	Theo quy định

2.2.3. Đối với nhân viên

Nhà trường tạo điều kiện cho nhân viên tiếp tục học tập nâng cao trình độ đào tạo thông qua các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện công tác văn thư lưu trữ thông qua xử lý 100% trên chính quyền điện tử.

Stt	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Bồi dưỡng nghiệp vụ các vị trí nhân viên kiêm nhiệm	- Tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do ngành tổ chức. - Tích cực tự bồi dưỡng và học tập tại thư viện tỉnh Quảng Ninh về công tác thư viện	Nhân viên và các vị trí kiêm nhiệm	Thường xuyên	Theo quy định
2	Đổi mới công tác văn thư lưu trữ trên hệ thống google drive	- Cử giáo viên tin học hỗ trợ hướng dẫn	Giáo viên, nhân viên	Tháng 8/2025	

2.2.4. Đối với học sinh

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Nâng cao ý thức học tập và rèn luyện cho học sinh	- Tổ chức chuyên đề “Học tập có mục tiêu – Tương lai vững chắc” - Triển khai phong trào “Tuần học tốt” - Khen thưởng học sinh tiến bộ	Ban Lãnh đạo; GVCN, Đoàn trường	Hàng tháng trong năm học	Theo quy định
2	Rèn luyện kỹ năng tự học và tự quản lý cho học sinh	- Hướng dẫn học sinh lập kế hoạch học tập cá nhân - Tổ chức các buổi chia sẻ kinh nghiệm tự học - Mô hình “Đôi bạn cùng tiến”	GVCN, tổ chuyên môn, cán bộ lớp	Theo tuần và học kỳ trong năm học	

2.3. CSVC và trang thiết bị dạy học

2.3.1. Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí (Tr.đồng)	Nguồn kinh phí
Hàng năm nhà trường rà soát khuôn viên công, tường rào, sân và hạ tầng kỹ thuật để kịp thời tham mưu sửa chữa kịp thời	Ban lãnh đạo; Kế toán	Tham mưu cho Sở GDĐT tổ chức thẩm định, ngân bổ ngân sách để làm cơ sở để nhà trường tổ chức thực hiện	Giai đoạn 2025-2030		Ngân sách tỉnh

2.3.2. Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí (Tr.đồng)	Nguồn kinh phí
Xây dựng mới khu nhà vệ sinh cho học sinh	Ban lãnh đạo; Kế toán	Tham mưu cho Sở GDĐT bố trí kinh phí để thực hiện xây dựng mới công trình nhà vệ sinh	Giai đoạn 2025-2030		Ngân sách tỉnh
Mua sắm các trang thiết bị dạy học tối thiểu theo chương trình GDPT 2018	Ban lãnh đạo; Kế toán, giáo viên	Tham mưu cho Sở GDĐT bố trí kinh phí để mua sắm bổ sung các thiết bị phòng học bộ môn	Giai đoạn 2025-2030		Ngân sách tỉnh

2.3.3. Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Diện tích phòng học chưa đạt bình quân 1,5m ² /học sinh	Báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của SGDĐT, UBND tỉnh, Sở tài chính	Lãnh đạo (HT, PHT), Hội đồng trường	Giai đoạn 2025–2030	Chưa xác định
2	Hệ thống quạt trần xuống cấp	Kiểm tra toàn trường, thay thế quạt hỏng, lắp mới quạt trần/treo đảm bảo làm mát cho học sinh	Lãnh đạo (HT, PHT), Tổ CSVC	Trước tháng 9/2025	Chưa xác định
3	Nhà vệ sinh chật hẹp	Mở rộng, nâng cấp khu vệ sinh	Lãnh đạo (HT, PHT), CSVC	Giai đoạn 2025–2030	Chưa xác định
4	Học sinh chưa có ý thức giữ gìn vệ sinh, chưa phân loại rác	Tổ chức sinh hoạt chủ đề, trực nhật theo nhóm, dán nhãn thùng rác, phát động phong trào “Trường học xanh – sạch – đẹp”	GVCN, Đoàn thanh niên	Thường xuyên trong các năm học	

2.4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

2.4.1. Ban đại diện cha mẹ học sinh

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Tiếp tục phát	- Hỗ trợ, phối hợp với Ban đại		Đầu năm	

	huy vai trò của Ban đại diện CMHS nhà trường	diện CMHS xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo từng năm học. - Giám sát hoạt động của Ban đại diện CMHS, tạo điều kiện để Ban đại diện phát huy hiệu quả hoạt động. - Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để Ban đại diện phối hợp thực hiện. - Giới thiệu và bầu vào Ban đại diện CMHS của trường, lớp các phụ huynh nhiệt tình, quan tâm đến giáo dục.	Ban lãnh đạo; giáo viên chủ nhiệm; Ban đại diện CMHS	học Các năm học Các năm học Đầu năm học	
2	Nâng cao vai trò của Ban đại diện CMHS các lớp trong việc tuyên truyền, giáo dục đạo đức học sinh	- Giáo viên chủ nhiệm nâng cao công tác phối hợp với Ban đại diện CMHS (thành lập nhóm zalo...) tích cực tuyên truyền để Ban đại diện thấy được vai trò, trách nhiệm của mình. Thường xuyên trao đổi tình hình của lớp chủ nhiệm, giao nhiệm vụ cụ thể cho Ban đại diện phối hợp thực hiện.	Ban lãnh đạo; Giáo viên chủ nhiệm	Các năm học	

2.4.2. Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

STT	Nội dung	Giải pháp	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền, địa phương, thực hiện kế hoạch giáo dục, chiến lược phát triển	- Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền, sở GDĐT về cơ sở vật chất, đội ngũ...	Ban lãnh đạo	Đầu năm học	Theo quy định
2	Tiếp tục làm tốt công tác phối hợp với các tổ chức, cá nhân giáo dục học sinh, phấn đấu đạt và duy trì danh hiệu cơ quan văn hóa	- Tổ chức các HĐNGLL với các chủ đề giáo dục đạo đức, pháp luật, truyền thống lịch sử... - Tổ chức thăm viếng dâng hương nghĩa trang liệt sĩ, thăm hỏi các gia đình có công với cách	Ban lãnh đạo Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, Ban đại diện	Các năm học	Theo quy định

		mạng trên địa bàn - Tham gia tích cực, phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa của địa phương (ngày Hội thể dục thể thao, chương trình Mừng Đảng mừng Xuân...) - Hoàn thiện hồ sơ đề nghị nhà trường đạt danh hiệu Đơn vị văn hóa giai đoạn tiếp theo	CMHS Đoàn Thanh niên		
3	Có biện pháp hữu hiệu trong việc huy động các nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đúng quy định	Tham mưu với Sở GDĐT làm văn bản huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp để tạo nguồn kinh phí cho các hoạt động của nhà trường: xin hỗ trợ học bổng từ các doanh nghiệp trên địa bàn tuyển sinh của nhà trường cho các học sinh có thành tích cao trong học tập;	Ban lãnh đạo	Năm học 2025-2026	

2. 5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

2.5.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

STT	Nội dung cải tiến chất lượng	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Tiếp tục thực hiện tốt việc vận dụng phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá phát huy năng lực học sinh	- Tham gia các lớp tập huấn về chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. - Tăng cường tổ chức các chuyên đề, hội thảo đổi mới phương pháp dạy học khi thực hiện chương trình GDPT 2018, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. - Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp trường	Cán bộ quản lý; giáo viên	Các năm học	Theo quy định
2	Đảm bảo chương trình thực hiện đúng tiến độ	- Rà soát, đánh giá tiến độ chương trình theo từng tháng, lập biên bản rà soát. Tổ chức dạy bù kịp thời. - Kiểm tra việc thực hiện rà soát của tổ chuyên môn, việc	Ban lãnh đạo, các tổ chuyên môn, giáo viên Phó hiệu trưởng	Các năm học	

		thực hiện dạy bù của giáo viên.			
--	--	---------------------------------	--	--	--

2.5.2. Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

STT	Nội dung cải tiến chất lượng	Công việc	Người thực hiện	Thời gian	Kinh phí
1	Nâng cao chất lượng giáo dục nhất là công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu.	- Phát hiện học sinh có năng khiếu từ lớp 10 để tạo nguồn bồi dưỡng.	Ban lãnh đạo, giáo viên	Các năm học	
		- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh luyện tập TDTT, văn nghệ.	Ban lãnh đạo, giáo viên	Các năm học	
		- Tìm nguồn tăng mức khen thưởng cho giáo viên, học sinh có giải cao.	Ban lãnh đạo, giáo viên	Các năm học	
		- Bồi dưỡng khả năng ôn luyện học sinh giỏi cho đội ngũ giáo viên trẻ.	Ban lãnh đạo, giáo viên	Các năm học	
2	Nâng cao hiệu quả giáo dục đặc biệt quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn	- Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn (có biện pháp cụ thể)	Ban lãnh đạo, giáo viên chủ nhiệm	Đầu năm học	
		- Tăng cường công tác vận động tạo nguồn hỗ trợ học sinh khó khăn	Ban lãnh đạo, Giáo viên chủ nhiệm	Các năm học	
		- Tuyên dương khen thưởng học sinh nghèo vượt khó	Ban lãnh đạo, Giáo viên chủ nhiệm	Cuối kỳ I, cuối năm học	

2.5.3. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

STT	Công việc cần thực hiện	Điều kiện/ giải pháp thực hiện	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí, nguồn kinh phí
1	Tiếp tục làm tốt việc cập nhật tài liệu, chương trình giáo dục địa phương sát thực tiễn	- Tuyên truyền: Nghị quyết 17 về phát triển văn hóa con người Quảng Ninh, các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT về đạt hoch GD&ĐT: Số 02HD/BTGDVTU ngày 23/3/2025, Hướng dẫn tuyên truyền các đặc trưng của tỉnh và hệ giá trị con người Quảng Ninh, Công văn số 185/SGDDT- GDPT ngày	Ban lãnh đạo, giáo viên dạy	Các năm học	Theo quy định

		18/6/2025 về cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2024 -2025; Số: 257/SGDĐT-GDPT ngày 27/3/2025.			
		- Phổ biến kịp thời các báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của Đảng bộ, chính quyền địa phương để giáo viên căn cứ, sử dụng các tư liệu, số liệu phục vụ cho các bài dạy trong chương trình giáo dục địa phương.	Ban lãnh đạo,	Các năm học	
		- Khai thác thông tin về tình hình địa phương trên các kênh truyền thông V/v thực hiện tuyên truyền các đặc trưng của tỉnh và hệ giá trị con người Quảng Ninh.	Ban lãnh đạo, Giáo viên, học sinh	Các năm học	
2	Đa dạng hóa hình thức tổ chức giáo dục địa phương	- Tăng cường Tổ chức ngoại khóa tìm hiểu về lịch sử Đảng bộ THPT Lê Chân, Ngoại khóa em yêu lịch sử quê hương... - Tổ chức các tiết học trải nghiệm tại các khu di tích lịch sử Đông Triều (Di tích nơi thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam đầu tiên ở Quảng Ninh (Khu Dân chủ, phường Mạo Khê; di tích núi Canh, hang 73 Yên Đức, khu di tích Đồn Cao, Đền An Sinh...)	Ban lãnh đạo, ĐTN; giáo viên CMHS	Các năm học	
		- Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Hành trình về nguồn” thăm các di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương (trong thành phố hoặc trong tỉnh).	Ban lãnh đạo, GVCN, giáo viên Lịch sử Địa lý, CMHS	Các năm học	
3	Quan tâm đến bồi dưỡng đội ngũ; Giáo viên tăng cường tự học, tìm hiểu và tham gia các buổi tham quan để tăng thêm hiểu biết, tạo hứng thú cho học sinh học tập bộ môn.	Tự bồi dưỡng	Ban lãnh đạo; giáo viên	Các năm học	

2.5.4. Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

STT	Công việc cần thực hiện	Điều kiện/ giải pháp thực hiện	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí, nguồn kinh phí
1	Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ, tuyên truyền chỉ thị nghị quyết, làm tốt việc cập nhật tài liệu, chương trình giáo dục địa phương sát thực tiễn	- Quan tâm đến bồi dưỡng đội ngũ. - Tổ chức rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu giáo dục địa phương hàng năm.	Ban lãnh đạo; Giáo viên dạy	Các năm học	Theo quy định
		- Tuyên truyền các chỉ thị nghị quyết của các cấp, các báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của Đảng bộ, chính quyền địa phương để giáo viên căn cứ, sử dụng các tư liệu, số liệu phục vụ cho các bài dạy trong chương trình giáo dục địa phương.	Ban lãnh đạo	Các năm học	
		- Khai thác thông tin về tình hình địa phương trên các kênh truyền thông.	Cán bộ quản lý, Giáo viên, học sinh	Các năm học	
2	Đa dạng hóa hình thức tổ chức giáo dục địa phương	- Tăng cường Tổ chức ngoại khóa tìm hiểu về lịch sử Đảng bộ trường THPT Lê Chân, Ngoại khóa em yêu lịch sử quê hương... - Tổ chức các tiết học trải nghiệm tại các khu di tích lịch sử Đông Triều (Di tích nơi thành lập Chi bộ DCSVN đầu tiên ở Quảng Ninh (Khu Dân chủ, phường Mạo Khê, di tích núi Canh, hang 73 Yên Đức, khu di tích Đền Cao, Đền An Sinh...)	Ban lãnh đạo, giáo viên CMHS	Các năm học	
		- Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Hành trình về nguồn” thăm các di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương (trong thành phố hoặc trong tỉnh).	Ban lãnh đạo; GVCN, GV môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, KTPL, CMHS	Các năm học	
3	Công tác phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở	Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền công tác tư vấn, giới thiệu, phân tích và cung cấp thông tin cho các em về hệ thống	Ban lãnh đạo; giáo viên	Các năm học	

		đào tạo sau THPT hiện nay, chính sách học bổng, miễn giảm học phí để phụ huynh, học sinh cân nhắc, quyết định			
--	--	---	--	--	--

2.5.5. Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

STT	Công việc cần thực hiện	Điều kiện/ giải pháp thực hiện	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí, nguồn kinh phí
1	Nâng cao chất lượng các tiết dạy thực hiện tích hợp giáo dục KNS cho học sinh.	- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả yêu cầu tích hợp lồng ghép vào các môn học và các hoạt động giáo dục có nội dung giáo dục KNS cho học sinh	Ban lãnh đạo, Giáo viên dạy kết hợp với các đoàn thể và cha mẹ HS	Các năm học	Theo quy định
2	Tăng cường các hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, các cuộc thi ... nhằm tạo sân chơi bổ ích cho học sinh.	Tiếp tục duy trì và phát triển các câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, các cuộc thi, các hoạt động xã hội ... nhằm tạo sân chơi bổ ích để qua đó đưa KNS đến với học sinh một cách tự nhiên.	Ban lãnh đạo, Giáo viên dạy kết hợp với các đoàn thể và cha mẹ HS	Các năm học	

2.5.6. Kết quả giáo dục

STT	Công việc cần thực hiện	Điều kiện/ giải pháp thực hiện	Người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí, nguồn kinh phí
1	Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục hàng năm	- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ (100% tham gia tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018). - Tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá. - Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo năm, tháng, tuần chi tiết, chú trọng công tác giáo dục đạo đức học sinh. - Tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ khách quan trung	Ban lãnh đạo; Giáo viên	Các năm học	Theo quy định

		thực đúng quy chế			
2	Duy trì kết quả: nhà trường không có học sinh lưu ban	- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng quan tâm, chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm các lớp báo cáo kịp thời các vấn đề của lớp chủ nhiệm để xin chỉ đạo kịp thời từ lãnh đạo nhà trường. - Giáo viên chủ nhiệm thường xuyên quan tâm, gần gũi, động viên các em; phát hiện sớm học sinh có biểu hiện chán học, muốn bỏ học và có biện pháp ngăn chặn kịp thời: tư vấn, phối hợp với CMHS để động viên học sinh đi học trở lại.	Ban lãnh đạo; Giáo viên chủ nhiệm	Các năm học	
3	ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường	- Tổ chức tập huấn kỹ năng CNTT cơ bản cho giáo viên (soạn bài giảng điện tử, dùng Zoom...). - Từng bước nâng cấp thiết bị - Tranh thủ các nguồn hỗ trợ, xã hội hóa nâng cấp hạ tầng đáp ứng chuyển đổi số	Ban lãnh đạo; Giáo viên	Hàng năm	

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (b/c);
- Đăng trên Web site;
- Lưu: VT./.

Đông Triều, ngày 12 tháng 6 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Liêm